

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN QUỐC TẾ DHN
GERMANY**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN QUỐC TẾ DHN GERMANY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DHN GERMANY INTERNATIONAL PAINT TRADE AND PRODUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DHN GERMANY.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108755990

3. Ngày thành lập: 24/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 24 ngách 76/4 đường Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0867 813 357

Fax:

Email: DHN.PAINT.JSC@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022(Chính)
2.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
3.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
4.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm hoạt động kinh doanh vàng)	4662
8.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
9.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
10.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
12.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
13.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
14.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
15.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

18.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
19.	Quảng cáo	7310
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
21.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
22.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
26.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
27.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
28.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
29.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
30.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
42.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
43.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
44.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
45.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
46.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
47.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Phá dỡ	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
63.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
64.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
65.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
66.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
67.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
68.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
69.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
70.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
71.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
72.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG TIẾN ĐẠT	Thôn Chiền A, Xã Nam Dương, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	163232640	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000		
2	PHAN THẾ NINH	Thôn Trác Nội, Xã Nhân Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	495.000	4.950.000.000	55,000	168402513	
			Tổng số	495.000	4.950.000.000	55,000		
3	NGUYỄN CÔNG HÀ	Thôn Chu Quyến, Xã Chu Minh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	017038149	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THẾ NINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 11/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168402513

Ngày cấp: 02/03/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Trác Nội, Xã Nhân Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Trác Nội, Xã Nhân Đạo, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội